

TRƯỜNG THPT TRƯỜNG CHINH

THỜI KHÓA BIỂU HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2022-2023 - KHỐI 12

ÁP DỤNG NGÀY 03/10/2022

Thứ	Buổi	Tiết	12C01	12C02	12C03	12C04	12C05	12C06	12C07	12C08	12C09	12C10	12C11	12C12	12C13	12C14	12C15	12C16	12C17	12C18	
2	S	1	SH Tr-Dương.T	SH Tr-An	SH Tr-Ngọc.H	SH Tr-Oanh	SH Tr-Vũ	SH Tr-Thủy.T	SH Tr-Hạnh.Sử	SH Tr-Hà.T	SH Tr-Huyền	SH Tr-Dương	SH Tr-Ngân.L	SH Tr-Trâm	SH Tr-Cúc (N)	SH Tr-Lan.V	SH Tr-Mai	SH Tr-Ngọc (B)	SH Tr-Thủy	SH Tr-Hạnh	
		2	SH Lóp-Dương.T	SH Lóp-An	SH Lóp-Ngọc.H	SH Lóp-Oanh	SH Lóp-Vũ	SH Lóp-Thủy.T	SH Lóp-Hạnh.Sử	SH Lóp-Hà.T	SH Lóp-Huyền	SH Lóp-Dương	SH Lóp-Ngân.L	SH Lóp-Trâm	SH Lóp-Cúc (N)	SH Lóp-Lan.V	SH Lóp-Mai	SH Lóp-Ngọc (B)	SH Lóp-Thủy	SH Lóp-Hạnh	
		3	Toán-Dương.T	Toán-Sang	Ngữ văn-Hiền	Toán-Oanh	Toán-Vũ	Toán-Thủy.T	Toán-vvthien	Toán-Hà.T	Ngữ văn-Ngọc (B)	Sử-Hạnh.Sử	Toán-Q.Thiện	Hóa học-Trâm	Công nghệ-Tho	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Mai	Hóa học-Thoa	Anh-Thủy	Công nghệ-Ngân.L	
		4	Anh-Liên	Anh-Thảo	Toán-Thủy.T	Ngữ văn-Hà.V	Sinh học-Ngọc	Vật lí-Ngân.L	Toán-vvthien	Địa-Hạnh.Đ	Anh-Khuyến	Toán-An.T	Toán-Q.Thiện	Toán-Sang	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Mai	Hóa học-Thoa	Vật lí-An	Địa-Hà	
		5	GDCD-Linh	Ngữ văn-Yến	Toán-Thủy.T	Ngữ văn-Hà.V	Sinh học-Ngọc	Vật lí-Ngân.L	Công nghệ-Tho	Ngữ văn-Mai	Toán-Q.Thiện	Toán-An.T	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Sang	Toán-vvthien	Anh-Anh	Toán-Oanh	Anh-Thảo	Toán-Vũ	Địa-Hà	
	C	1	KN Sổng-Dương.T	Toán-Sang	Hóa học-Ngọc.H																
		2	QPAN-Hoà	Toán-Sang	Vật lí-Phuong	Toán-Oanh	QPAN-Việt	Vật lí-Ngân.L	KN Sổng-Hạnh.Sử	QPAN-Danh	Thế dục-Sự				Toán-vvthien	Thế dục-Tuần	Anh-Liên				
		3	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Yến	KN Sổng-Ngọc.H	Toán-Oanh	QPAN-Việt	KN Sổng-Thủy.T	Hóa học-Vân	QPAN-Danh	Thế dục-Sự				Toán-vvthien	Thế dục-Tuần	Anh-Liên				
		4	Thế dục-Danh	Ngữ văn-Yến	Toán-Thủy.T	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Cúc (V)	Ngữ văn-Hiền	Anh-Hạnh	Anh-N.Hương	KN Sổng-Huyền				Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-An.T	Thế dục-Tuần				
		5	Thế dục-Danh		Toán-Thủy.T	KN Sổng-Oanh	Ngữ văn-Cúc (V)	Ngữ văn-Hiền	Anh-Hạnh	Anh-N.Hương	Hóa học-Thoa				Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-An.T	Thế dục-Tuần				
3	S	1	Anh-Liên	Sinh học-Ngân	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Hà.V	Anh-Thủy	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Yến	Vật lí-Phuong	Sinh học-Nam	Vật lí-Dương	Hóa học-Thoa	Vật lí-An	Ngữ văn-Cúc (N)	Anh-Anh	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Ngọc (B)	Sinh học-Ngọc	Vật lí-Ngân.L	
		2	Ngữ văn-Lan.V	Sinh học-Ngân	Tin học-Hoa	Anh-Khuyến	Hóa học-Vân	Anh-Linh.A	Vật lí-Tho	Vật lí-Phuong	Sinh học-Nam	Tin học-Trinh	Hóa học-Thoa	Vật lí-An	GDCD-Linh	Công nghệ-Dương	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Ngọc (B)	Sinh học-Ngọc	Vật lí-Ngân.L	
		3	Công nghệ-Hằng	Hóa học-N.Thảo	Sinh học-Sen	Hóa học-Thoa	Anh-Thủy	Anh-Linh.A	Vật lí-Tho	GDCD-Linh	Công nghệ-Huyền	Ngữ văn-Hà.V	Anh-Nguyệt.A	Công nghệ-Phuong	Hóa học-Trâm	Hóa học-Ngọc.H	Sinh học-Huong	Sinh học-Nam	Ngữ văn-Yến	Anh-Hạnh	
		4	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Yến	Sinh học-Sen	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Cúc (V)	Sinh học-Nga	Anh-Hạnh	Hóa học-pvan hung	Vật lí-Huyền	Vật lí-Dương	Vật lí-Ngân.L	Anh-Linh.A	Anh-Nguyệt.A	Sinh học-nthong	Sinh học-Huong	Sinh học-Nam	GDCD-Lệ.CD	Ngữ văn-Cúc (N)	
		5	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Yến	Anh-Anh	Công nghệ-An	Ngữ văn-Cúc (V)	Sinh học-Nga	Anh-Hạnh	Hóa học-pvan hung	Vật lí-Huyền	GDCD-Lệ.CD	Vật lí-Ngân.L	Tin học-Trinh	Anh-Nguyệt.A	Sinh học-nthong	Anh-Liên	Tin học-Hoa	Hóa học-Vân	Ngữ văn-Cúc (N)	
	C	1													Thế dục-Việt	KN Sổng-Lan.V	Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Ngọc (B)	Anh-Thủy	QPAN-Tuần	
		2										KN Sổng-Dương	Thế dục-Sự	Ngữ văn-Cúc (V)	Thế dục-Việt	Anh-Anh	Ngữ văn-Mai	Thế dục-Đường	Ngữ văn-Yến	Anh-Hạnh	
		3										Hóa học-N.Thảo	Thế dục-Sự	Ngữ văn-Cúc (V)	KN Sổng-Cúc (N)	Anh-Anh	KN Sổng-Mai	Thế dục-Đường	Ngữ văn-Yến	Anh-Hạnh	
		4										Ngữ văn-Hà.V	KN Sổng-Ngân.L	Thế dục-Sự	Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Lan.V	QPAN-Tuần	QPAN-Tuần	QPAN-Đường	Ngữ văn-Cúc (N)	
		5										Ngữ văn-Hà.V	Vật lí-Ngân.L	Thế dục-Sự	Vật lí-Tho	Ngữ văn-Lan.V	QPAN-Tuần	QPAN-Tuần	KN Sổng-Thủy	Ngữ văn-Cúc (N)	
4	S	1	Địa-Nhung	Công nghệ-Viên	Sử-Nghĩa	GDCD-Huệ	GDCD-Linh	Anh-Linh.A	Sinh học-Huong	Toán-Hà.T	Anh-Khuyến	Toán-An.T	Anh-Nguyệt.A	Địa-Hà	Sinh học-nthong	Anh-Anh	Anh-Liên	Anh-Thảo	Tin học-Trinh	Sinh học-Sen	
		2	Địa-Nhung	GDCD-Huệ	GDCD-Lệ.CD	Anh-Khuyến	Toán-Vũ	Công nghệ-Viên	Sinh học-Huong	Sinh học-Ngọc	Địa-Lan	Anh-N.Huong	Tin học-Hoa	Địa-Hà	Sinh học-nthong	Toán-An.T	Anh-Liên	Anh-Thảo	Sử-Hạnh.Sử	Sinh học-Sen	
		3	Sinh học-Huong	Toán-Sang	Toán-Thủy.T	Sinh học-Sen	Toán-Vũ	Sử-Nghĩa	GDCD-Huệ	Sinh học-Ngọc	Địa-Lan	Anh-N.Huong	Sinh học-Nga	Anh-Linh.A	Toán-vvthien	Sử-Hạnh.Sử	GDCD-Linh	Sử-Thủy.Sử	Công nghệ-Viên	Sử-Hiệp	
		4	Sinh học-Huong	Địa-Lan	Anh-Anh	Sinh học-Sen	Tin học-Trinh	Toán-Thủy.T	Tin học-Hoa	Anh-N.Huong	Sử-Hiệp	Sinh học-Ngân	Sinh học-Nga	Sinh học-Nam	Toán-vvthien	Địa-Hà	Sử-Nghĩa	GDCD-Linh	Toán-Vũ	Toán-Dương.T	
		5	Toán-Dương.T	Địa-Lan	Anh-Anh	Sử-Hạnh.Sử	Anh-Thủy	Toán-Thủy.T	Toán-vvthien	Anh-N.Huong	Toán-Q.Thiện	Sinh học-Ngân	GDCD-Linh	Sinh học-Nam	Sử-Nghĩa	Địa-Hà	Địa-Nhung	Toán-Hà.T	Toán-Vũ	GDCD-Lệ.CD	
	C	1																			
		2	Toán-Dương.T	Thế dục-Quốc	QPAN-Tuần	Anh-Khuyến	Anh-Thủy	Anh-Linh.A	Thế dục-Thông	Thế dục-Sự	Toán-Q.Thiện	Toán-An.T	Anh-Nguyệt.A	Toán-Sang							
		3	Toán-Dương.T	Thế dục-Quốc	QPAN-Tuần	Anh-Khuyến	Anh-Thủy	Anh-Linh.A	Thế dục-Thông	Thế dục-Sự	Toán-Q.Thiện	Toán-An.T	Anh-Nguyệt.A	Toán-Sang							
		4	Anh-Liên	Anh-Thảo	Anh-Anh	Thế dục-Quốc	Thế dục-Thông	Toán-Thủy.T	Toán-vvthien	Toán-Hà.T	Anh-Khuyến	Thế dục-Sự	Toán-Q.Thiện	QPAN-Tuần							
		5	Anh-Liên	Anh-Thảo	Anh-Anh	Thế dục-Quốc	Thế dục-Thông	Toán-Thủy.T	Toán-vvthien	Toán-Hà.T	Anh-Khuyến	Thế dục-Sự	Toán-Q.Thiện	QPAN-Tuần							
5	S	1	Ngữ văn-Lan.V	Anh-Thảo	Công nghệ-Phuong	Toán-Oanh	Ngữ văn-Cúc (V)	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Yến	Địa-Hạnh.Đ	Anh-Khuyến	Ngữ văn-Hà.V	Anh-Nguyệt.A	Anh-Linh.A	Địa-Lan	Vật lí-Dương	Công nghệ-Hằng	Công nghệ-Huyền	Vật lí-An	Toán-Dương.T	
		2	Ngữ văn-Lan.V	Anh-Thảo	Hóa học-Ngọc.H	Anh-Khuyến	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	Tin học-Trinh	Ngữ văn-Hà.V	Công nghệ-Viên	Ngữ văn-Cúc (V)	Địa-Lan	Vật lí-Dương	Toán-Oanh	Vật lí-Huyền	Hóa học-Vân	Toán-Dương.T	
		3	Anh-Liên	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Hiền	Tin học-Trinh	Vật lí-Hằng	Địa-Hạnh.Đ	Hóa học-Vân	Sử-Nghĩa	Hóa học-Thoa	Anh-N.Huong	Sử-Thủy.Sử	Ngữ văn-Cúc (V)	Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-An.T	Toán-Oanh	Vật lí-Huyền	Anh-Thủy	Anh-Hạnh	
		4	Hóa học-Ngọc.H	Ngữ văn-Yến	Vật lí-Phuong	Địa-Nhung	Sử-Thủy.Sử	Địa-Hạnh.Đ	Hóa học-Vân	Anh-N.Huong	Hóa học-Thoa	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Sang	Ngữ văn-Cúc (N)	Tin học-Trinh	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Ngọc (B)	Anh-Thủy	Anh-Hạnh	
		5	Hóa học-Ngọc.H	Sử-Thủy.Sử	Vật lí-Phuong	Địa-Nhung	Hóa học-Vân	Tin học-Hoa	Anh-Hạnh	Tin học-Trinh	Ngữ văn-Ngọc (B)	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Sang	Anh-Nguyệt.A	Ngữ văn-Lan.V	Vật lí-Hằng	Toán-Hà.T	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Cúc (N)	
	C	1											QPAN-Việt	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-An						
		2	Ngữ văn-Lan.V	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Hiền								QPAN-Việt	Ngữ văn-Cúc (V)	Hóa học-Trâm	Anh-Nguyệt.A	QPAN-Tuần	Toán-Oanh	Anh-Thảo	Thế dục-Đường	KN Sổng-Hạnh
		3	Ngữ văn-Lan.V	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Hiền								Vật lí-Dương	Hóa học-Thoa	KN Sổng-Trâm	Anh-Nguyệt.A	QPAN-Tuần	Toán-Oanh	Anh-Thảo	Thế dục-Đường	Anh-Hạnh
		4	Vật lí-Hằng	Vật lí-An	Thế dục-Quốc								Anh-N.Huong	QPAN-Việt	Anh-Linh.A	QPAN-Tuần	Hóa học-Ngọc.H	Sử-Nghĩa	Toán-Hà.T	QPAN-Đường	Địa-Hà
		5	Hóa học-Ngọc.H	Hóa học-N.Thảo	Thế dục-Quốc								Anh-N.Huong	QPAN-Việt	Anh-Linh.A	QPAN-Tuần	Vật lí-Dương	Địa-Nhung	Toán-Hà.T	Toán-Vũ	Toán-Dương.T
6	S	1	Toán-Dương.T	Vật lí-An	Ngữ văn-Hiền	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Thủy.T	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	Toán-Q.Thiện	Địa-Hà	Địa-Lan	Sử-Hiệp	Ngữ văn-Cúc (N)	Ngữ văn-Lan.V	Toán-Oanh	Toán-Hà.T	Toán-Vũ	Tin học-Hoa	
		2	Toán-Dương.T	Vật lí-An	Toán-Thủy.T	Toán-Oanh	Toán-Vũ	Hóa học-N.Thảo	Sử-Hạnh.Sử	Ngữ văn-Mai	Toán-Q.Thiện	Địa-Hà	Địa-Lan	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-Tho	Hóa học-Ngọc.H	Tin học-Lệ	Toán-Hà.T	Địa-Hạnh.Đ	Ngữ văn-Cúc (N)	
		3	Tin học-Lệ	Tin học-Hoa	Hóa học-Ngọc.H	Toán-Oanh	Công nghệ-Hằng	GDCD-Lệ.CD	Địa-Nhung	Công nghệ-Phuong	Ngữ văn-Ngọc (B)	Toán-An.T	Toán-Q.Thiện	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-Tho	GDCD-Huệ	Ngữ văn-Mai	Địa-Lan	Địa-Hạnh.Đ	Toán-Dương.T	
		4	Ngữ văn-Lan.V	Toán-Sang	Địa-Hạnh.Đ	Vật lí-An	Địa-Hà	Ngữ văn-Hiền	Địa-Nhung	Toán-Hà.T	Ngữ văn-Ngọc (B)	Công nghệ-Tho	Toán-Q.Thiện	Hóa học-Trâm	Toán-vvthien	Toán-An.T	Ngữ văn-Mai	Địa-Lan	Ngữ văn-Yến	Hóa học-pvan hung	
		5	Sử-Hiệp	Toán-Sang	Địa-Hạnh.Đ	Vật lí-An	Địa-Hà	Ngữ văn-Hiền	Toán-vvthien	Toán-Hà.T	GDCD-Lệ.CD	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Cúc (V)	GDCD-Huệ	Tin học-Hoa	Toán-An.T	Địa-Nhung	Ngữ văn-Ngọc (B)	Ngữ văn-Yến	Hóa học-pvan hung	
	C	1				Ngữ văn-Hà.V	Hóa học-Vân	QPAN-Việt	Vật lí-Tho	Vật lí-Phuong	QPAN-Danh										
		2				Ngữ văn-Hà.V	Vật lí-Hằng	QPAN-Việt	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	QPAN-Danh								KN Sổng-Ngọc (B)	Toán-Vũ	Thế dục-Đường
		3				Vật lí-An	Toán-Vũ	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Mai	Vật lí-Huyền								Ngữ văn-Ngọc (B)	Địa-Hạnh.Đ	Thế dục-Đường
		4				QPAN-Việt	Toán-Vũ	Thế dục-Sự	QPAN-Danh	KN Sổng-Hà.T	Ngữ văn-Ngọc (B)								Sử-Thủy.Sử	Ngữ văn-Yến	Sử-Hiệp
		5				QPAN-Việt	KN Sổng-Vũ	Thế dục-Sự	QPAN-Danh	Hóa học-pvan hung	Ngữ văn-Ngọc (B)								Địa-Lan	Sử-Hạnh.Sử	Toán-Dương.T
7	S	1																			
		2																			
		3																			
		4																			
		5																			
	C	1																			
		2																			
		3																			
		4																			
		5																			